TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 72/2023/QĐST-HNGĐ	*Đại Từ, ngày 07 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 83/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nông Văn H, sinh năm 1995

Trú tại: Xóm Đ, xã B, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Chị Hoàng Thị H1, sinh năm 1999

Trú tại: Xóm Đ, xã B, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nông Văn H và chị Hoàng Thị H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Nông Văn H và chị Hoàng Thị H1 cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh H, chị H1 thống nhất thỏa thuận: Anh Nông Văn H được trực tiếp nuôi con chung là cháu Nông Trà M, sinh ngày 03/9/2019, cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Về quyền thăm nom con chung: Chị H1 được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Anh H, chị H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung và nợ chung:** Anh H, chị H1 cùng xác định không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu toà án giải quyết.

Về công sức đóng góp trong gia đình: Anh H, chị H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh H tự nguyện chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước, được trừ từ tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh H đã nộp theo biên lai số 0004249 ngày 22/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Hoàn trả anh H 150.000đ tiền tạm ứng án phí còn lại đã nộp theo biên lai số 0004249 ngày 22/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Bản Ngoại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Kiên